

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 06 tháng 03 năm 2026

| | |
|---------------------------------|------------------|
| TAND KHU VỰC 4 - TỈNH QUẢNG TRỊ | |
| ĐẾN | Số: 357 |
| | Ngày: 9.3.2026 |
| | Chuyên: Ph. Ngưu |

ĐƠN KHỞI KIẾN

Kính gửi: Tòa án nhân dân khu vực 4 - Quảng Trị

Người khởi kiện: Nguyễn Thị Phúc, sinh năm: 17/07/1994

CCCD số: 044194002512 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ: Thôn Trúc Ly, xã Quảng Ninh, tỉnh Quảng Trị (trước đây là thôn Trúc Ly, xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình).

Số điện thoại: 0362283355

Người bị kiện: Lê Trọng Đại, sinh năm: 20/01/1990

CMND số: 194367865 Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Bình

Số định danh cá nhân: 044090010188

Địa chỉ: Thôn Trúc Ly, xã Quảng Ninh, tỉnh Quảng Trị (trước đây là thôn Trúc Ly, xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình).

Hiện sinh sống và làm việc tại: 69 Hogok-gil, Dundeok-myeon, Geoje-si, Gyeongsangnam-do, Korea (Số nhà 69 khu ký túc xá công nhân, đường Hogok-gil, khu Dundeok-myeon, thành phố Geoje, tỉnh Gyeongsangnam-do, Hàn Quốc).

Yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây:

Tôi và ông Lê Trọng Đại đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào ngày 05/05/2015 tại UBND xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình (nay là UBND Quảng Ninh, tỉnh Quảng Trị) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 34/2015, quyển số 01/2014.

Sau khi kết hôn, chúng tôi chỉ chung sống với nhau được một thời gian ngắn, trong quá trình chung sống giữa tôi và ông Lê Trọng Đại phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách. Vợ chồng chúng tôi tính tình không hợp nhau, thường xuyên cãi vã gây ảnh hưởng đến cuộc sống của đôi bên, đến gia đình và các mối quan hệ khác.

Từ năm 2017, ông Đại đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc. Chúng tôi đã sống ly thân từ thời điểm đó đến nay, hai vợ chồng sống xa nhau, ít liên lạc, thiếu sự tin tưởng lẫn nhau về tình cảm và kinh tế. Cuộc sống hôn nhân của chúng tôi ngày càng trầm trọng, chúng tôi



không còn tình cảm, không còn yêu thương, tôn trọng, chăm sóc lẫn nhau nữa mà mỗi người đều có cuộc sống riêng.

Dù đã cố gắng hàn gắn quan hệ tình cảm nhưng tôi nhận thấy sự bất đồng quan điểm trong cuộc sống ngày càng gay gắt, cuộc sống vợ chồng ngày càng bất hòa, mâu thuẫn của chúng tôi ngày càng trầm trọng, hôn nhân không còn hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích và kết quả hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục duy trì mối quan hệ hôn nhân sẽ gây thiệt hại cho cả hai bên. Những mâu thuẫn của hai chúng tôi ngày càng nhiều và trở nên trầm trọng hơn. Do đó, ly hôn là cách tốt nhất để chúng tôi có cuộc sống tự do cho mỗi người, để mỗi người có cơ hội tìm kiếm cuộc sống khác, hạnh phúc hơn.

Nhận thấy vợ chồng không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó tôi khởi kiện yêu cầu TAND khu vực 4 – Quảng Trị giải quyết:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tôi xin được ly hôn, chấm dứt tình trạng hôn nhân với ông Lê Trọng Đại.

2. Về quan hệ con chung: Chúng tôi có 02 người con chung là cháu:

- Lê Nguyễn Ngọc Hà, sinh ngày: 12/4/2016;
- Lê Nguyễn Ngọc Hân, sinh ngày: 07/10/2017.

Hiện tại hai cháu đang sống cùng tôi và ông bà nội. Sau khi ly hôn, tôi yêu cầu được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Ngọc Hà đến tuổi trưởng thành. Ông Lê Trọng Đại chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Ngọc Hân đến tuổi trưởng thành. Vì mỗi bên đều có trách nhiệm nuôi con chung nên tôi không yêu cầu ông Lê Trọng Đại cấp dưỡng tiền nuôi con và tôi cũng không cấp dưỡng tiền nuôi con cho ông Lê Trọng Đại.

3. Về tài sản chung: Chúng tôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết .

4. Về nợ chung: Chúng tôi không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Danh mục tài liệu, chứng kèm theo đơn khởi kiện gồm có:

- CCCD của tôi (bản chứng thực);
- CMND của ông Lê Trọng Đại (bản chứng thực);
- Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính);
- Giấy khai sinh cháu Lê Nguyễn Ngọc Hà (bản chứng thực);
- Giấy khai sinh cháu Lê Nguyễn Ngọc Hân (bản chứng thực);
- Giấy xác nhận thông tin nơi cư trú (bản chính);
- Đơn từ chối hòa giải đối thoại (bản chính);
- Giấy cam đoan.

Người khởi kiện


Nguyễn Thị Phúc

Số: 54/TB-TLVA

Quảng Trị, ngày 17 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO
VỀ VIỆC THỤ LÝ VỤ ÁN

Kính gửi:

- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Quảng Trị;
- Chị Nguyễn Thị Phúc, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn Trúc Ly, xã Quảng Ninh, tỉnh Quảng Trị; là nguyên đơn;

- Anh Lê Trọng Đại, sinh năm 1990;

Nơi ĐKKH trước khi xuất cảnh: Thôn Trúc Ly, xã Quảng Ninh, tỉnh Quảng Trị. Hiện cư trú và làm việc tại: 69 Hogok-gil, Duneok-myeo, Geoje-si, Gyeongsangnam-do, Korea (Số nhà 69 khu ký túc xá công nhân, đường Hogok-gil, khu Duneok-myeo, thành phố Geoje-si, tỉnh Gyeongsangnam-do, Hàn Quốc), là bị đơn.

Ngày 17 tháng 3 năm 2026, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Quảng Trị đã thụ lý vụ án dân sự số 54/2026/TLST-HNGĐ về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Phúc, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn Trúc Ly, xã Quảng Ninh, tỉnh Quảng Trị.

Những vấn đề cụ thể người khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết bao gồm:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phúc xin ly hôn anh Đại;
- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Lê Nguyễn Ngọc Hà, sinh ngày 12/4/2016 và Lê Nguyễn Ngọc Hân, sinh ngày 07/10/2017; Sau khi ly hôn, chị Phúc có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Lê Nguyễn Ngọc Hà, giao con Lê Nguyễn Ngọc Hân cho anh Đại trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi trưởng thành và không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng thống nhất tự thoả thuận phân chia không yêu cầu Toà án giải quyết.

Kèm theo đơn khởi kiện, người khởi kiện đã nộp các tài liệu, chứng cứ sau đây:

1. 01 Bản chính Giấy CN kết hôn;
2. 01 Bản sao CCCD mang tên Nguyễn Thị Phúc;
3. 01 Bản sao CCCD mang tên Lê Trọng Đại;
4. 02 Bản sao Giấy khai sinh của con;
5. 01 Xác nhận thông tin về cư trú;
6. 01 Đơn đề nghị không hoà giải đối thoại;
7. 01 Đơn trình bày;
8. 01 Giấy cam đoan;

9. 01. Giấy uỷ quyền.

Căn cứ vào Điều 196, 208, 209 và Điều 476 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án nhân dân khu vực 4 - Quảng Trị thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Quảng Trị, Chị và Anh được biết:

* *Thời gian mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hoà giải:* Vào lúc 08 giờ 00 ngày 17/9/2026. Sau thời gian mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Toà án sẽ tiến hành hoà giải vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 17/9/2026 (nếu phiên họp hoãn, phiên họp lần thứ 2 sẽ được tiến hành vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 19/10/2026).

* *Thời gian mở phiên toà xét xử vụ án:* Vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 21/12/2026 (Nếu phiên toà hoãn, phiên toà lần thứ hai sẽ được mở lại vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 21/01/2027).

* *Địa điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên hoà giải và mở phiên toà:* Tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 - Quảng Trị, địa chỉ: Số 126 Hùng Vương, xã Lệ Thủy, tỉnh Quảng Trị.

Sau khi nhận được thông báo này, người được thông báo phải nộp (gửi) cho Toà án văn bản ý kiến của mình đối với yêu cầu của người khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo (nếu có). Trong trường hợp không thể có mặt để tham gia phiên họp, phiên hoà giải, phiên toà theo thời gian đã được ấn định ở trên thì phải có văn bản về việc đề nghị vắng mặt tại phiên họp, phiên hoà giải và phiên toà.

Trước ngày Toà án mở phiên toà lần thứ hai mà người được thông báo vẫn không cung cấp được chứng cứ và không có ý kiến gì đối với yêu cầu của người khởi kiện thì Toà án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 4;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.



THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhân

Số: 338/TAND
V/v thông báo giải quyết
vụ án ly hôn

Quảng Trị, ngày 30 tháng 3 năm 2026

**THÔNG BÁO CHO BỊ ĐƠN
VỀ VIỆC GIẢI QUYẾT VỤ ÁN LY HÔN**

Tòa án nhân dân khu vực 4 - Quảng Trị đang giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 54/2026/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 3 năm 2026 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Phúc, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Trúc Ly, xã Quảng Ninh, tỉnh Quảng Trị và bị đơn anh Lê Trọng Đại, sinh năm 1990; Nơi ĐKKH trước khi xuất cảnh: Thôn Trúc Ly, xã Quảng Ninh, tỉnh Quảng Trị. Hiện cư trú và làm việc tại: 69 Hogok-gil, Duneok-myeo, Geoje-si, Gyeongsangnam-do, Korea (Số nhà 69 khu ký túc xá công nhân, đường Hogok-gil, khu Duneok-myeo, thành phố Geoje-si, tỉnh Gyeongsangnam-do, Hàn Quốc).

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 474 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Quảng Trị thông báo cho anh Lê Trọng Đại về việc giải quyết ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Phúc và anh như sau:

* Thời gian mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hoà giải: Vào lúc 08 giờ 00 ngày 17/9/2026. Sau thời gian mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Toà án sẽ tiến hành hoà giải vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 17/9/2026 (nếu phiên họp hoãn, phiên họp lần thứ 2 sẽ được tiến hành vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 19/10/2026).

* Thời gian mở phiên toà xét xử vụ án: Vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 21/12/2026 (Nếu phiên toà hoãn, phiên toà lần thứ hai sẽ được mở lại vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 21/01/2027).

* Địa điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên hoà giải và mở phiên toà: Tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 - Quảng Trị, địa chỉ: Số 126 Hùng Vương, xã Lệ Thủy, tỉnh Quảng Trị.

Tòa án nhân dân khu vực 4 - Quảng Trị yêu cầu anh Lê Trọng Đại, trong thời hạn kể từ ngày văn bản này được đăng trên Công thông tin điện tử của Cơ quan Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc đến trước ngày mở phiên tòa, anh Đại phải gửi ý kiến của mình về yêu cầu ly hôn của chị Phúc cùng các tài liệu, chứng cứ kèm theo (nếu có) cho Tòa án nhân dân khu vực 4 - Quảng Trị theo địa chỉ: Số 126 Hùng Vương, xã Lệ Thủy, tỉnh Quảng Trị.

Theo quy định của pháp luật Việt Nam thì anh Lê Trọng Đại phải tham gia phiên kiểm tra việc giao nộp chứng cứ, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa để trình bày ý kiến của mình, trong trường hợp không thể có mặt thì anh phải đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt bằng văn bản. Chữ ký của anh trên các giấy tờ, tài liệu lập ở nước ngoài phải được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam. Trường hợp chữ ký của anh trên các giấy tờ, tài liệu lập ở nước ngoài được

công chứng chứng thực theo quy định của pháp luật nước ngoài thì phải được hợp pháp hóa lãnh sự trước khi gửi cho Tòa án.

Hết thời hạn nêu trên, anh Đại không gửi ý kiến của mình cùng các tài liệu, chứng cứ kèm theo (nếu có) cho Tòa án nhân dân khu vực 4 - Quảng Trị thì Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN



Nguyễn Thị Nhàn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 34/2015
Quyển số: 01/2014



GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

(BẢN CHÍNH)

LÊ TRỌNG ĐẠI

NGUYỄN THỊ PHỤC

Họ và tên chồng:

Họ và tên vợ:

Ngày, tháng, năm sinh: 20/01/1990

Ngày, tháng, năm sinh: 17/07/1994

Dân tộc: Kinh

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi thường trú/ám trú: Võ Ninh, Quảng Ninh, Quảng Bình

Nơi thường trú/ám trú: Hàm Ninh, Quảng Ninh, Quảng Bình

Số Giấy CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế: 194367865

Số Giấy CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế: 194492596

Chồng

Vợ

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Ký, ghi rõ họ tên)

Le Trong Dai

Nguyen Thi Phuc

Nơi đăng ký: UBND xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Ngày, tháng, năm đăng ký: 5/5/2015

Ghi chú:

NGƯỜI THỰC HIỆN

NGƯỜI KÝ GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Phu

Phuoc

Phan Thi Chau



Quan Hung

